

Phụ lục I
HƯỚNG DẪN LẬP
GIẤY ĐỀ NGHỊ GIA HẠN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 64/2024/NĐ-CP

1. Lập giấy đề nghị gia hạn

Người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn theo quy định tại Nghị định số 64/2024/NĐ-CP gửi Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng/quý theo quy định pháp luật về quản lý thuế. Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng/quý thì thời hạn nộp chậm nhất là ngày 30/09/2024. Trường hợp phát hiện Giấy đề nghị gia hạn đã nộp có sai sót, người nộp thuế gửi Giấy đề nghị gia hạn thay thế chậm nhất là ngày 30/09/2024.

Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp, tổ chức quy định tại Điều 3 của Nghị định số 64/2024/NĐ-CP thực hiện khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp chi nhánh, đơn vị trực thuộc và thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 64/2024/NĐ-CP thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc gửi Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp chi nhánh, đơn vị trực thuộc.

Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức có chi nhánh, đơn vị trực thuộc đáp ứng đối tượng được gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 64/2024/NĐ-CP nhưng **không** thực hiện khai riêng thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp với cơ quan thuế thì doanh nghiệp, tổ chức gửi Giấy đề nghị gia hạn bao gồm thông tin của chi nhánh, đơn vị trực thuộc đó đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp của doanh nghiệp, tổ chức.

Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại Điều 3 của Nghị định số 64/2024/NĐ-CP có các địa điểm kinh doanh hoạt động trên nhiều địa bàn và được cấp mã số thuế riêng để kê khai hoặc nộp thuế theo Thông báo của cơ quan thuế thì hộ, cá nhân kinh doanh sử dụng mã số thuế được cấp để lập và gửi Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp địa điểm kinh doanh. Nếu hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có nhiều địa điểm kinh doanh do cùng một cơ quan thuế quản lý trực tiếp thì chỉ gửi một (01) Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp các địa điểm kinh doanh đó.

Trường hợp người nộp thuế chỉ đề nghị gia hạn cho một khu đất thuê hoặc nhiều khu đất thuê nhưng do cùng một CQT quản lý thì gửi Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế quản lý khu đất thuê. Trường hợp người nộp thuế đề nghị gia hạn cả tiền thuê đất và các khoản thuế khác hoặc đề nghị gia hạn tiền thuê đất với các khu đất có địa bàn khác nhau thì gửi một Giấy đề nghị đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp của người nộp thuế đó.

2. Hướng dẫn khai thông tin Giấy đề nghị gia hạn năm 2024

Cơ quan thuế hướng dẫn người nộp thuế kê khai chính xác các thông tin trên Giấy đề nghị gia hạn năm 2024, cụ thể:

- Cơ quan thuế: Là cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế hoặc cơ quan thuế quản lý trực tiếp chi nhánh, đơn vị trực thuộc, địa điểm kinh doanh theo hướng dẫn tại mục 1;

- Chỉ tiêu [01], [02], [03], [04]: Người nộp thuế kê khai đầy đủ thông tin Tên, mã số thuế, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của người nộp thuế;

- Chỉ tiêu [05], [06]: Người nộp thuế kê khai đầy đủ thông tin Tên, mã số thuế của đại lý thuế;

- Chỉ tiêu [07]: Người nộp thuế phải tích chọn các loại thuế đề nghị gia hạn và được gia hạn theo quy định tại Nghị định, bao gồm:

a) Thuế giá trị gia tăng của doanh nghiệp, tổ chức

b) Thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp, tổ chức

c) Thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh

d) Tiền thuê đất

Tiền thuê đất (kê chi tiết địa chỉ từng khu đất thuê thuộc đối tượng gia hạn tiền thuê đất)

- Khu đất 1 theo Quyết định/Hợp đồng số....., ngày.../.../.....

- Khu đất 2 theo Quyết định/Hợp đồng số....., ngày.../.../.....

...

- Chỉ tiêu [08]: Người nộp thuế phải tích chọn trường hợp được gia hạn, cụ thể như sau:

+ Mục I: NNT tự xác định theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Mục II: NNT tự xác định theo quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ; Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 15/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Phương thức nộp Giấy đề nghị gia hạn:

- Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất chỉ gửi 01 lần cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp cho cho toàn bộ số thuế và tiền thuê đất phát sinh trong các kỳ tính thuế được gia hạn. Phương thức nộp người nộp thuế lựa chọn như sau:

+ Người nộp thuế nộp theo phương thức điện tử gửi tới cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế.

+ Người nộp thuế nộp trực tiếp tới cơ quan thuế hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính.